VÔ KINH – RỐI LOẠN PHÓNG NOÃN

BS. TRẦN NHẬT HUY

HẠ ĐỔI-YÊN-BUỔNG TRỨNG-TỬ CUNG

Xung GnRH

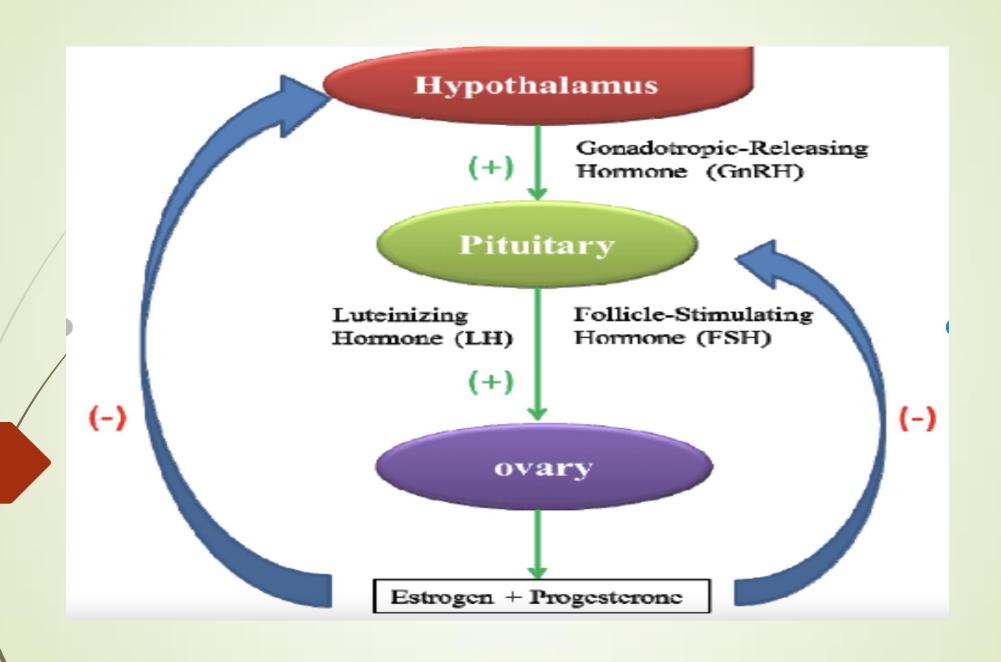
Gonadotropins: FSH- LH

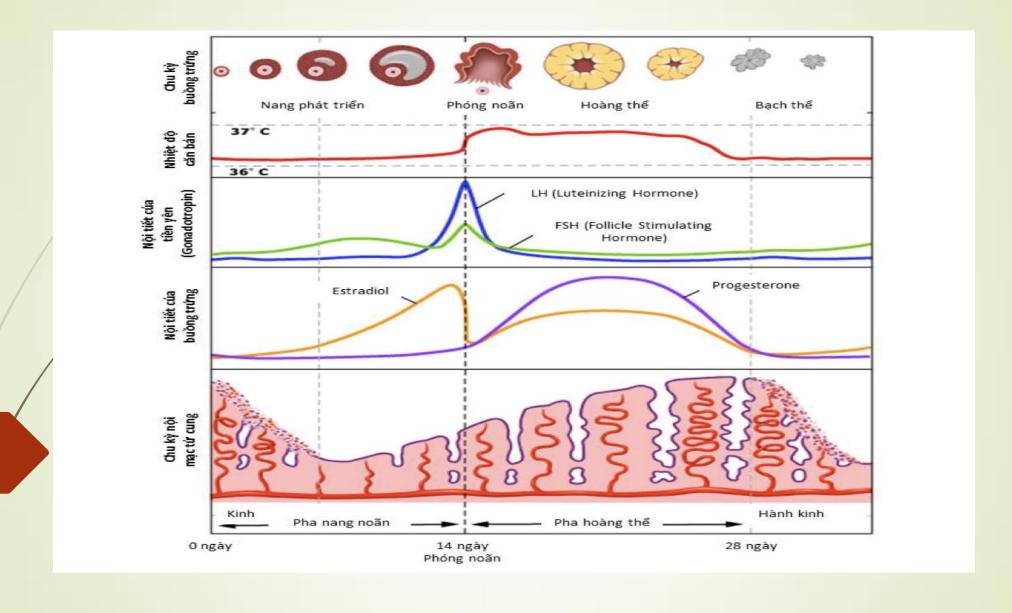
Steroid sinh duc: Estrogen – Progesteron

Hormone buồng trứng: AMH – Inhibin B

Nối mạc tử cung: Giai đoạn phát triển – Chế tiết – Hành kinh

Các feedbak và thụ thể





SỰ SINH NOÃN

Noãn nguyên bào

Noãn bào I

Noãn bào II

Giao tử cái

SỰ SINH NOÃN

Nang nguyên thuỷ

Nang sơ cấp

Nang thứ cấp

Nang de graaf

Nang nguyên thuỷ – Nang tiền hốc – Nang có hốc – Nang tiền phóng noãn

XUẤT HUYẾT TỬ CUNG CHỨC NĂNG TUỔI DẬY THÌ

Cơ chế: Non nớt của hệ trục

Xung GnRH còn thưa và thấp

Đáp ứng với FSH, LH khác nhau

Không có đỉnh LH, không phóng noãn

Nội mạc tử cung không được phân tiết

XUẤT HUYẾT TỬ CUNG CHỨC NĂNG TUỔI DẬY THÌ

Vô kinh

Xuất huyết tử cung cơ năng do bong tróc nội mạc

Chẩn đoán: Loại trừ

Chẩn đoán phân biệt: Bệnh hệ thống

Xử trí: Phân tiết nội mạc, bảo vệ hệ trục

XUẤT HUYẾT TỬ CUNG CHỨC NĂNG TUỔI DẬY THÌ

Xử trí:

Xem xét sự cần thiết của điều trị

Nguyên tắc phân tiết nội mạc hay cầm máu cấp tính

Estrogen hay progestin

Tránh gây ảnh hưởng nhiều hơn trên hệ trục

XUẤT HUYẾT TỬ CUNG CHỨC NĂNG TUỔI QUANH MẪN KINH

Cơ chế: Cạn kiệt ở buồng trứng

Giải phóng sự ức chế hệ trục bởi Inhibin B

Gonadotropins được tiết ra sớm và nhiều hơn

Ảợh hưởng trên phát triển nang noãn sớm hơn

Lâm sàng thay đổi theo từng giai đoạn

Phóng noãn còn bảo tồn→ không phóng noãn

XUẤT HUYẾT TỬ CUNG CHỨC NĂNG TUỔI QUANH MẪN KINH

Lâm sàng

Chu kỳ kinh thay đổi

Xuất huyết do không phóng noãn hay ác tính?

Các nguy cơ nền

Sinh thiết nội mạc tử cung?

XUẤT HUYẾT TỬ CUNG CHỨC NĂNG TUỔI QUANH MẪN KINH

Xử trí:

Loại trừ ác tính

Phân tiết nội mạc

Kiểm soát bằng ngoại khoa